TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-DS	*Thành phố T, ngày 01 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T TỈNH L

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Thảo - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: ông Lê Văn Hà, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố T tỉnh L

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tỉnh L: Bà Nguyễn Thị Chăm - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự, thụ lý số 281/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2019 về yêu cầu "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2019/QĐST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà N. Thị K. Y
Địa chỉ: 78/15 đường B Phường B thành phố T tỉnh L.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Bà N. Thị K. L
Địa chỉ: 52/10B Đường D Phường ML quận B Thành phố H.
Ông N.Văn N
Bà N.Thị K. N
Bà N.Thị K. H
Cùng địa chỉ: 78/15 đường B Phường B thành phố T tỉnh L.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Bà N. Thị K. Y yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Ng. Thị Ng, sinh năm 1940, Chứng minh nhân dân số 30xxxxx16 ngày 18 tháng 11 năm 2009 do Công an tỉnh L cấp, địa chỉ: 78/15 đường B Phường B thành phố T tỉnh L mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố T tỉnh L nhận định:

[1] Bà Ng. Thị Ng là vợ của ông N. Văn K (sinh năm 1924, chết năm 2005). Ông K và bà Ng có năm người con chung: Bà N. Thị K. L, bà N. Thị K. Y, ông N.Văn N, bà N. Thị K, N và bà N. Thị K. H.

[2] Khoảng năm 2014, bà Ng. Thị Ng bắt đầu có những biểu hiện nói nhảm, không nhận thức xung quanh, không nhận biết được người thân, không tự chăm sóc bản thân. Gia đình có đưa bà Ng đến khám và điều trị tại Bệnh viện Tâm thần L. Tuy nhiên, hiện tại bà Ng không tự sinh hoạt cá nhân được, không nhận ra người thân, sa sút trí nhớ.

[3] Do đó, bà N. Thị K. Y yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự tuyên bố bà Ng. Thị Ng mất năng lực hành vi dân sự. Theo quy định tại Điều 27 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố T thụ lý và giải quyết việc dân sự.

[4] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thống nhất với yêu cầu của bà N. Thị K. Y.

[5] Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 4883/2019/KLGĐTC ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận về tình trạng của bà Ng. Thị Ng như sau:

- Về y học: bà Ng. Thị Ng bị bệnh Sa sút tâm thần tuổi già, mức độ nặng (F03 – ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: bà Ng. Thị Ng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[6] Theo quy định Điều 22 Bộ luật dân sự, có cơ sở để xác định bà Ng. Thị Ng mất năng lực hành vi dân sự.

[7] Tại phiên họp, kiểm sát viên phát biểu về quá trình tố tụng và đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, tuyên bố bà Ng. Thị Ng mất năng lực hành vi dân sự.

[8] Vì vậy, yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà N. Thị K. Y là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

[9] Bà N. Thị K. Y phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 149, Điều 371, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật Dân sự

Chấp nhận yêu cầu của bà N. Thị K. Y.

Tuyên bố bà Ng. Thị Ng mất năng lực hành vi dân sự.

Bà N. Thị K. Y chịu chi phí giám định là 4.700.000 đồng (đã nộp đủ).

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà N. Thị K. Y chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà bà Yên đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002571 ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T) thành lệ phí sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp, có quyền kháng cáo trong thời hạn mười ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
-Chi cục thi hành án dân sự
-Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự

Phạm Thị Thanh Thảo